TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2022/HS-PT
Ngày: 21-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Quốc Cường**

Ông **Mai Xuân Thành**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị T** về tội "Giết người". Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 07-01-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị T; Sinh ngày 23 tháng 8 năm 1981; Nơi cư trú: tỉnh Kon Tum; Nơi ở hiện nay: tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Hồ Thị T (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2021 đến ngày 10/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Văn N – Văn phòng Luật sư Sài Gòn A thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum, có mặt.

Bị hại: A Nguyễn Văn T1 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1961. Trú tại: tỉnh Kon Tum (Chị Nguyễn Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ, chị Nguyễn Thị Thu T, chị Nguyễn Thị Thu T, chị Nguyễn Thị Thu L, chị Nguyễn Thị Thu N, chị Nguyễn Thị Thu N theo văn bản ủy quyền ngày 18/3/2021). Đồng thời là Người giám hộ của các cháu: Nguyễn Thụy B, sinh năm 2012; Nguyễn Thùy A, sinh năm 2015; Nguyễn Hữu T, Nguyễn Hữu T, đều sinh năm 2019), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2012, bị cáo Nguyễn Thị T kết hôn với anh Nguyễn Văn T1 và cùng chung sống tại tỉnh Kon Tum. Trong quá trình chung sống, do mâu thuẫn vợ chồng nên năm 2018 thì ly hôn. Đầu năm 2019 hai người quay lại chung sống với nhau như vợ chồng tại tỉnh Kon Tum nhưng không đăng ký kết hôn.

Khoảng 13 giờ ngày 08/3/2021 bị cáo đang ở nhà chăm con cùng chị Nguyễn Thị Thu T thì anh Nguyễn Văn T1 đi làm về. Trong khi bị cáo và anh T1 đang chơi với con tại phòng bếp thì bị cáo nói "*Hôm nay ngày 8/3, ba mày mua quà tặng cho tôi và chị bé đi*" (chị bé là chị Nguyễn Thị Thu T là chị gái của anh T1), bị cáo nói tiếp "*Bữa nay ba mày dùng thẻ Vietel Pay nữa hả*", anh T1 nói lại "*Sao bà biết*" thì bị cáo trả lời "*tôi cũng dùng thẻ Vietel Pay mà sao không biết*". A T1 mở mật khẩu đưa cho bị cáo xem màn hình trên điện thoại và nói "*Còn có sáu ngàn mấy đây nè",* bị cáo nói tiếp "*Sáu triệu mấy chứ sáu ngàn mấy gì, ba mày làm như tôi không biết đó*", sau đó, giữa bị cáo và anh T1 cãi nhau qua lại về chuyện tiền bạc. A T1 đứng dậy dùng chân đá đồ chơi của con và đi đến bếp đòi đổ nồi lẩu trên bếp, bị cáo đi theo anh T1 để ngăn lại thì bị anh T1 dùng tay phải nắm tóc và nhấn đầu xuống bồn rửa chén, bị cáo nhìn thấy trong bồn rửa chén có 01 (một) con dao bằng kim loại dài khoảng 30 cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa nên đã cầm dao đâm về phía anh T1 nhưng anh T1 dùng tay trái chụp giữ cổ tay cầm dao của bị cáo và nói "*Để tao gọi điện cho mấy anh chị mày đến giải quyết luôn*". Lúc này, tay phải anh T1 nắm tóc, tay trái giữ cổ tay cầm dao của bị cáo hất dao ra, nhưng bị cáo vẫn cầm dao đâm về phía trước trúng vùng ngực trái của anh T1. Hậu quả anh T1 chết trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 19/TT-TTPY ngày 09/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T1 do Vết thương thấu ngực - thủng tim.

Tại bản kết luận giám định số 396/C09-Đ3 ngày 12/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Đà Nẵng kết luận: Trong các chất màu nâu ghi thu tại hiện trường và trên con dao có máu của Nguyễn Văn T1.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 07-01-2022 và Thông báo sữa chữa bổ sung bản án số 01/TB-TA ngày 17/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi 3 ngày tạm giữ.

Ngoài ra bản án còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19-01-2022, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo 17 năm tù là quá nặng; bị cáo không phải chịu tình tiết có tính chất côn đồ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng khẳng định Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tình tiết "có tính chất côn đồ" là đúng. Tuy nhiên, bị cáo hiện nay đang nuôi 4 con còn nhỏ, trong đó có hai con sinh năm 2019. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi phạm tội đã dùng dao đâm chết người bị hại, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho rằng bị cáo không phải chịu tình tiết có tính chất côn đồ.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo Nguyễn Thị T đã dùng dao đâm trúng vào ngực trái của anh Nguyễn Văn T1 với vết thương thấu ngực, thủng tim dẫn đến anh T1 bị tử vong.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và kháng cáo cho rằng bị cáo không phải chịu tình tiết có tính chất côn đồ. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận do xích mích mâu thuẫn nên bị cáo dùng dao đâm người bị hại tử vong tuy nhiên nguyên nhân theo bị cáo khai

là do anh Nguyễn Văn T1 nắm tóc của bị cáo dí đầu vào bồn rửa chén bát nên bị cáo mới dùng dao đâm. Người làm chứng chị Nguyễn Thị Thu Thuỷ khai rằng, trước khi thực hiện hành vi đâm bị hại, bị cáo Nguyễn Thị T đã nói "Hôm nay một là ông chết hai là tôi chết"; nói dứt lời T dùng con dao đâm một nhát vào ngực trái anh T1. (BL-106). Kết quả đối chất không giải quyết được mâu thuẫn này (BL-128). Tại phiên toà phúc thẩm chị Thuỷ vẫn giữ nguyên lời khai và khẳng định lời khai của chị là đúng. Tuy nhiên xét về sự quyết liệt của hành vi, hung khí bị cáo thực hiện hành vi và hậu quả anh T1 chết do "Vết thương thấu ngực-thủng tim" thì lời khai của người làm chứng phù hợp hơn. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng dao sẽ gây nguy hiểm tới tính mạng của người khác nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường 10 triệu đồng nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum, bị cáo có 4 con nhỏ và đang nuôi 2 con dưới 36 tháng tuổi; Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 17 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả vụ án. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo thể hiện sự thành khẩn, mặt khác hiện nay bị cáo đang nuôi 4 con, trong đó có hai con Nguyễn Hữu T và Nguyễn Hữu T đều sinh vào năm 2019 nên Hội đồng xét xử thấy cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Từ những vấn đề phân tích và lập luận trên, thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật; Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, do bị cáo đang nuôi 4 con trong đó có hai con còn nhỏ, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phúc thẩm hôm nay.

Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 16 (Mười sáu) năm tù, về tội ”Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi ba ngày tạm giữ.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Kon Tum;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tp Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Cường